TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG HỶ **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 119/2018/QĐST - HNGĐ	*Đồng Hỷ, ngày 03 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 165/2018/TLST - HNGĐ ngày 07 tháng 9 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Phan Thị P, sinh năm 1983

- Bị đơn: Anh Triệu Phúc H (Triệu Phúc T), sinh năm 1978

Cùng nơi cư trú: Xóm MS, xã HT, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212, Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 9 năm 2018,

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự đựoc ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phan Thị P và anh Triệu Phúc H (Triệu Phúc T).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Thị P và anh Triệu Phúc H (Triệu Phúc T) nhất trí thuận tình ly hôn.

+ Về con chung: Hai bên đương sự thống nhất chị Phan Thị P sẽ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung là Triệu Thị D, sinh ngày 06/01/2003 và là Triệu Quý V, sinh ngày 05/6/2005 cho tới khi hai con chung thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Triệu Phúc H (Triệu Phúc T) sẽ cấp dưỡng cho con chung là cháu Triệu Quý V hàng tháng với mức cấp dưỡng là 1.500.000 đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) / 1 tháng cho tới khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác, phương thức cấp dưỡng thực hiện định kỳ hàng tháng kể từ tháng 10/2018.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án chậm thi hành án thì phải chịu lãi đối với số tiền chậm thi hành theo quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Anh Triệu Phúc H (Triệu Phúc T) có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi và việc cấp dưỡng nuôi con chung.

+ Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Về Án phí: Chị Phan Thị P tự nguyện nhận nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con sung công quỹ Nhà nước, được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đông) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0016111 ngày 07 tháng 9 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực Pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện ĐH;
- Chi cục THADS huyện ĐH;
- UBND xã HT, huyện ĐH;
- Lưu hồ sơ vụ án, bộ phận HNGĐ;

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thủy